

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



160 Indoch. Piece 1221

BẦU SỮA HU'O'U

Số 77 Truyện của NGỌC - GIAO 15 4 43

Mỗi số 0,15 — 3 tháng 1\$00 — 6 tháng 8\$75 — cả năm 7\$50
Mandat gửi Đ. VÕ BÌNH LONG chủ nhà xuất bản TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÁ

- Số 59, 60 Giấc tàn bắt cóc của Lê Văn-Trương
— 61 — Con chuồn chuồn của Hoàng Văn-Đạt
— 62 — Lệ Ngọc của Phạm Đình-Đăng
— 63 — Lá thư của người mẹ của Phạm Bang-Cơ
— 64 — Hoàng-tử Nành của Hữu-Mai
— 65 — Lửa rừng của Ngọc-Giao
— 66 — Người bỏ già của Thiện-Kiều
— 67 — Khổng minh Việt-nam của Thanh-Khe
— 68 — Số 1ết (80 trang)
— 69 — Bỏ, Cái của Thâm-Tâm
— 70 — Cái mũ lạ đời của Vũ Trọng-Đào
— 71 — Trên đảo Hoàng sa của Ngọc-Cư
— 72 — Nhạc, Huệ, Lữ của Ngọc-Giao
— 73 — Thằng bé chăn dê của Ngọc-Cư
— 74 — Võ sĩ Bọ Ngựa của Tô-Hoài
— 75 — Cái quạt mo của Thâm-Tâm
— 76 — Rừng, Núi, Biển của Phạm Bá-Đại

Số 78 ra ngày 22-4-43

DÓA HỒNG MÀU NHIỆM

Người Anh Cát Lợi vốn nổi tiếng trong thế giới là một dân tộc có một khoa giáo dục nhi đồng đặc biệt. Không những về lối giáo dục ở học đường họ đã có nhiều cái hay lạ, ngay đến lối giáo dục bằng sách báo họ cũng được thế giới để ý, vì thế nên những truyện giáo dục hay thần tiên họ viết thường thường, được phiên dịch ra rất nhiều thứ tiếng. Nhất là những truyện thần tiên của họ thì viết cực tài. Truyền Bá số 78 ra ngày 22-4-43, xin giới thiệu các bạn truyện

ĐÓA HỒNG MÀU NHIỆM

của ANH KIẾN viết theo một truyện thần tiên của một danh sĩ Anh Cát Lợi.

BẦU SŨ'A HU'O'U

1

CÔNG chúa ở một cái lầu, chung quanh có hoa lạ bốn mùa, và có tiếng thác róc ở rừng sâu, núi cả gần ngay đấy đưa vọng đến. Hoa rừng là nhan sắc của nàng. Lòng nàng từ-bi như đấng Phật, lúc nào cũng nghĩ đến sự cứu giúp dân nghèo khó.

Chồng công-chúa, phò-mã Dương-Xuân, là một viên tướng giỏi. Hai vợ chồng rất kính yêu nhau. Hạnh phúc đang nồng đượm thì một hôm có nhạc ngựa reo rộn rã ở dưới lầu : mấy viên kiện-tướng đến dâng phò-mã sắc-chỉ của nhà vua truyền cho phò-mã mau cất quân đi dẹp giặc nơi biên-giới.

Phò-mã lên lầu từ biệt công-chúa Hoàng-Mai. Chén rượu tiễn chồng nâng ngang trán, công-chúa cố giữ cho nước mắt khỏi trào ra, nàng không muốn như ai đem giọt lệ làm nao dạ người tráng-sĩ.

Phò-mã lên yên ngựa. Tiếng nhạc xa dần trong rừng thu lạnh.

* *

Xa chồng rồi, công-chúa buồn ngẩn ngơ. Ngày ngồi thêu rệt, đêm cầu Trời Phật che chở cho chồng nàng ở chốn sa-trường.

Công-chúa có một đứa hầu gái tên là Hạnh-Ngọc, tính nết nhu mì, được công-chúa yêu mến lắm.

Công-chúa còn có một tên tướng hầu thân mật tên là Sơn-Dũng. Hắn cụt mất một cánh tay vì xưa kia hắn theo phò-mã đi đánh giặc bị thương. Nay phò-mã thương tình và tin yêu, giao cho hắn việc trông coi cả tòa lâu-đài này. Trước kia Sơn-Dũng hiền lành, nhưng sau rượu chè nhiều quá thành ra hung ác, đánh dân nghèo quanh đấy và ức hiếp cả đầy tớ dưới quyền của hắn.

Công-chúa vì vậy mà luôn luôn gọi hắn lên lầu răn dạy, nhưng cũng vì vậy mà hắn sinh lòng thù công-chúa. Một đêm Sơn-Dũng định lấy tiền của công-chúa đi đánh bạc. Hắn mò lên lầu. Công-chúa nằm xem sách, chợt nghe tiếng động.

Công-chúa bắt được quả tang hắn đang mở hòm lấy những chuỗi hạt ngọc, hạt vàng. Công-chúa quát lên. Hắn cười sằng sặc, không sợ hãi gì, nắm lấy cổ tay công-chúa. Công-chúa nhìn lên tường, với kịp



Công-chúa ở một cái lầu có hoa lạ bốn mùa.

thanh gươm vàng của phò-mã giao cho lúc lên đường để giữ mình. Nàng thét đuổi tên gia-tướng khốn nạn kia ra. Hấn vẫn cười sảng sặc, không chịu rời cổ tay công-chúa. Tức giận, nàng giơ gươm đâm một nhát, tên khốn nạn tránh kịp, chỉ xước một bên mắt, máu chảy ra. Tên khốn nạn chùi máu, hăm hăm xuống dưới lầu, lui ra ngoài bóng tối.

Công-chúa tủi thân mình trợ trợ, ôm mặt khóc :

— Phò-mã hãy mau về với thiếp. Trời Phật, xin Người che chở cho chồng yêu quý của con.



Sơn-Dũng nuôi mối thù ấy ở lòng. Hấn phải tìm cách trả thù. Hấn vào rừng lấy lá thuốc rịt vết thương. Giờ trừng phạt hay sao mà lại xui khiến hấn lấy phải cái lá độc. Hấn vừa rịt vào chỗ đau bên mắt thì con mắt ấy bị mù tức khắc, Thành ra hấn đã cụt một tay lại thêm trột mắt.

Sự báo thù càng nung nấu trong trí hấn. Hấn ngồi dưới một gốc cây, ôm con mắt trột mà tìm kế.

Sau cùng hấn reo lên một tiếng. Hấn đã tìm được cái mưu độc ác là viết bức thư cho phò-mã buộc oan công-chúa cái tội đã dám cho phép một vị công tử con một vị đại-thần lên chơi trên lầu giữa đêm khuya.



Tiếng nhạc xa dần trong rừng thu lạnh...

Tức thì hấn lần vào giữa rừng tìm đến lều một lão tiều-phu, hấn sai lão tiều làm đồ nhắm cho hấn uống rượu, rồi vừa uống hấn vừa khó nhọc viết thư gửi cho phò-mã.

Bức thư viết xong, hấn cho tiền lão tiều-phu, sai đem đi lập tức. Ba ngày sau, phò-mã đã đọc thư và đã kêu lên một tiếng rất thảm thương.

Phò-mã vốn có tính ghen ghê gớm và nóng nảy vô cùng. Chàng không suy nghĩ gì cả, cầm bút thảo luôn mấy chữ :

« Truyền cho Sơn-Dũng chém ngay công-chúa khi nhận được lệnh này. »

Lão tiều-phu nhận giấy, vội phi ngựa về lâu đài đưa cho Sơn-Dũng.

*
* *

Công-chúa đang ngồi thêu, khóc mà mong chồng. Tự nhiên, Sơn-Dững và bọn đầy tớ của nó ủa vào cho nàng đọc giòng chữ góm ghê kia. Công-chúa còn tưởng là giấc mộng. Nhưng không ! rõ là giữa ban ngày, rõ là chữ của phò-mã. Nàng cam đành để chúng dẫn đi. Chúng giam công-chúa vào một cái hầm ẩm ướt, tối tăm, mỗi ngày chỉ cho năm cơm khô, bát nước lã. Công-chúa âm thầm than khóc :

— Giời Phật, xin người hãy che chở cho chồng con ở chiến trường. Chàng hiểu nhầm con, nhưng một ngày kia, chàng trở về đây sẽ thấu cho lòng con oan ức. Chao ôi, hỡi những kẻ thường dân nghèo khó, các người đừng than vãn số phận làm gì. Các người còn được nhìn thấy giời xanh, hoa thắm ; ta, ta ở ngục tù ! Sao ta không là một cô gái quê mùa vui sống với thiên-nhiên, mà lại là một bà công-chúa nơi lầu son gác tía để bây giờ oan khổ thế này.

Công-chúa mỗi một gục đầu vào vách đá, bùn đất lầy nhầy, hai tay ôm bụng, quần quai trong bóng tối.

Vì công-chúa đã có thai.

— Con ơi, con chưa thấy mặt trời, con chưa thấy mặt cha con, mà con đã chết oan cùng với mẹ !

Ngay đêm ấy, công-chúa sinh ra cậu con trai. Nàng ôm con, nói :

— Con ơi, đáng lẽ mẹ sinh con trên một cái giường nệm hoa chần gấm, nhưng cha con đã bắt mẹ sinh con ở cái đáy hầm bần thiu này. Mẹ xé áo mẹ để mà đắp điểm con thơ. Da thịt mẹ bị rét mướt, mẹ cắn răng mà chịu, nhưng chỉ lo mẹ ốm, ai người nuôi con. Mẹ con ta nằm trên đất lạnh bùn lầy, nước rỏ giọt tí tách trên trần đá rêu. Con còn yếu đuối sống làm sao được ! Hỡi những hòn đá rêu ! dễ thương mi cũng vô tình, trơ rắn như gan dạ loài người ? Không. không. Mi không vô tình như con người, những giọt nước lạnh rỏ xuống là những giọt lệ mi khóc thương mẹ con ta.

Công-chúa ôm sát con vào ngực, ngược mắt lên :

— Thượng Đế, người đã tạo ra đứa trẻ thơ vô tội này, xin người che chở nó, cũng như người che chở chồng con ở chiến trường.

Công-chúa nhai nhỏ nắm cơm đựng trong mảnh lá, mớm cho con :

— Con hãy cố nuốt đi. Mẹ không ăn, mẹ nhường cho con tất cả. Cơm rắn lắm, nhưng mẹ rỏ nước mắt mẹ xuống để cho nó mềm. Con cố nuốt đi con...

*
* *

Đêm khuya. Ánh giăng lạnh soi lọt vào tảng đá mẹ con công-chúa đang nằm thêm-thiếp ngủ.

Có tiếng gọi phều phào nhọc mệt ở bên ngoài :

— Công-chúa ! công-chúa !

Hoàng-mai mở bừng mắt ra, ngơ ngác hỏi se sẽ :

— Ai đấy, ai vừa gọi tôi ? Có phải là đao-phủ đó chăng ?

Tiếng thì thầm đáp ở bên ngoài :

— Thừa công-chúa, con là Hạnh-Ngọc, đây tớ gái của Công-chúa. Hiện con đang ốm, nhưng con cũng cố bò đến đây. Con vừa lên nghe trộm thấy thằng Sơn-Dũng nó quyết định hồi canh tư đêm nay thì sai dẫn công-chúa vào rừng để chém. Đó là một tin đích thực. Vậy công-chúa có viết gì để lại cho phò-mã, xin cứ giao cho con. Chờ ngày phò-mã thắng trận về, con sẽ dâng thư ấy cho phò-mã. Con có đem theo giấy và bút mực đây rồi.

Công-chúa nghe tin dữ, lặng đi một lúc. Rồi run giọng nói :

— Ta cảm ơn lòng trung thành của con. Giới Phật ban phúc cho con sau này.

Công-chúa dỡ giấy bút do bàn tay xinh xẻo và run rẩy của cô bé đưa qua khe đá thủng, nàng viết bức thư thăm thiết này :

Kính dâng Phò-mã,

*Thiếp nằm trên tấm đá rêu, lấy chút ánh giăng
lạnh thay đèn mà viết dâng chàng đôi hàng vĩnh*

biệt. Ngày chàng đọc đèn, ấy là ngày cái bàn tay hôm xưa run sợ thảo những giòong chua xót đó đã rửa thành cát bụi ở dưới mồ.

Thiếp đã về với Trời với Phật. Thiếp đã bị tử-hình như một kẻ sát-nhân. Nhưng Trời Phật đã chứng giám cho lòng trong sạch của thiếp. Hãy tin lời minh oan này của thiếp chàng ơi ! Chàng đã bị kẻ gian ác kia lừa dối, chàng đã nóng nảy ghen tuông mà quên xét đoán, chứ xét đoán kỹ ra thì đâu chàng nỡ giết vợ, giết con cho đành. Song Trời Phật tha thứ cho chàng. Chàng ghen chỉ vì đã yêu thiếp quá mà thôi. Vậy từ nay thiếp cúi khuyên chàng chớ buộc tội ai khi chưa xử đoán cho tường tận.

Sơn-Dũng là một kẻ phản-bội bất lương. Nhưng thiếp xin chàng chớ nên giết nó. Hãy tha thứ cho nó, cũng như thiếp đã tha thứ cho nó vậy. Không bao giờ thiếp muốn một giọt máu của loài người rỏ ra, nhất là vì thiếp. Chàng ôi, thôi thì đành vĩnh biệt nhau. Chàng chớ buồn phiền vì thiếp làm gì. Chàng sẽ cứu giúp, che chở bọn dân nghèo lầm than nheo nhóc quanh mình chàng để chuộc lấy cái lỗi nhỏ mọn này. Được vậy, thiếp an vui mà nhắm mắt ; cõi đời đầy sầu khổ, còn có gì tốt đẹp đâu. Một lần nữa, mẹ con thiếp cúi lạy chàng. Trong cõi chết mệnh mông, thiếp vẫn là người vợ tiết-trình nhớ thương chàng muôn kiếp.

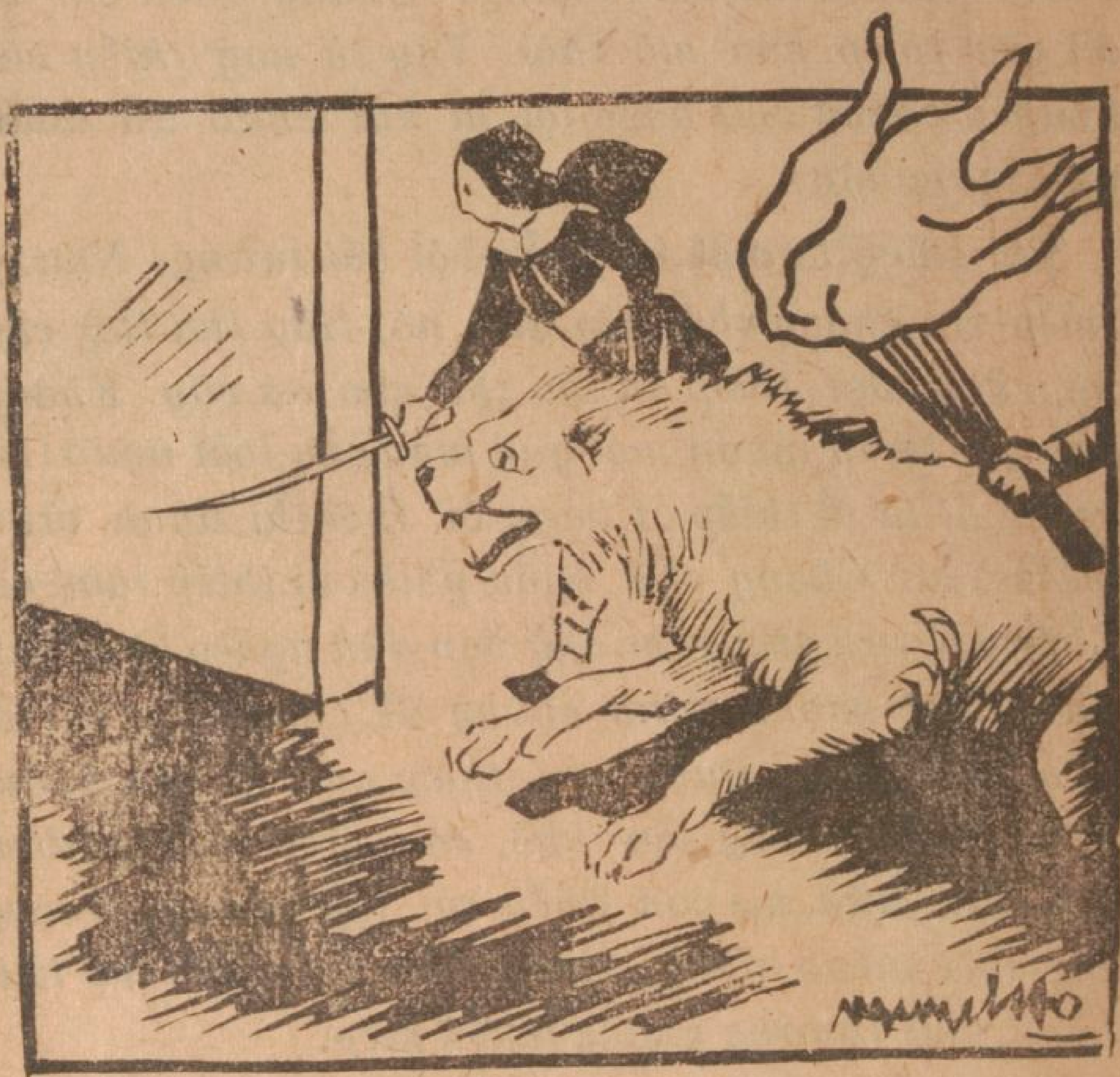
Hoàng-Mai bái biệt.

Nước mắt công-chúa rơi lã chã. Nàng giao thư cho đứa đầy tớ gái trung thành.

— Con giữ cho cẩn thận, chớ để ai trông thấy. Khi phò-mã trở về, con sẽ quỳ xuống mà dâng tận tay chàng, nghe không con !

Rồi công-chúa tháo chuỗi ngọc ở cổ đưa cho Hạnh-Ngọc :

— Ta cho con vật quý này. Ngày cưới, phò-mã đã tự tay đeo nó vào cổ ta. Bây giờ than ôi, cũng tự



Một con chó lớn lông vàng nhảy vào trước...

tay chàng phê lệnh truyền chém cổ ta. Con ạ, đeo bầu vật này, con chó nên kêu ngạo, vì chính bà công-chúa của con chỉ vì nó mà phải mất đầu. Thôi ta vĩnh biệt con.



Công-chúa ôm con vào lòng ngồi chờ quân đao-phủ, nước mắt nàng rơi xuống như mưa.

Cánh cửa hầm mở rộng.

Một con chó lớn lông vàng và lớn như con báo nhảy vào trước, hai tên đao-phủ bước vào sau. Một tên cầm đuốc. Một tên cầm thanh gươm trần sáng loáng.

— Xin bà đứng dậy. Bà ẵm cả đứa bé kia đi.

Công-chúa đi theo chúng, bước lao đao không vững. Chúng dẫn nàng qua dãy đường hầm. Ra khỏi hầm, chúng khóa cửa lại, thối tắt đuốc đi. Một làn gió lạnh buốt lửa vào da thịt, công-chúa chợt rùng mình, ngửa mặt nhìn lên: đây là một khoảng trời cao, có vài ngôi sao lấp lánh; trước mặt, cây cối um tùm.

— Xin bà đứng lại, và bà quỳ xuống.

Tên cầm gươm truyền vậy.

Công-chúa quỳ gục xuống.

— Thằng kia, mày lấy vải bịt mắt bà ấy, và ẵm đứa bé đặt dưới gốc cây kia.

Công-chúa ghì chặt lấy con, khóc rú lên :

— Giời Phật hãy cứu lấy đứa con vô tội của con.
Một mình con chết là đủ lắm rồi.

Tên cầm gươm thét :

— Bỏ đứa bé ra mau cho ta làm việc.

Công-chúa chấp tay năn nỉ chúng.

— Con tôi còn trứng nước chưa làm nên tội lỗi gì. Tôi xin hai ông tha cho con tôi. Tôi xin hai ông cho tôi sống mãi mãi ở rừng này để tôi nuôi con tôi, không bao giờ tôi dám trở lại với loài người nữa.

Tên cầm gươm lại thét :

— Không, ta chỉ theo lệnh của Sơn-Dũng, chủ ta.

— Xin các ông rộng tình thương mẹ con tôi, rồi có một ngày Giời Phật sẽ thương các ông như thế. Xin các ông hãy kính sợ Giời Phật hơn là kính sợ một tên bạc ác. Đó, các ông có nghe thấy gió rít trên đầu núi kia không ? Các ông có nghe thấy tiếng lá rêu rĩ trong rừng này không ? Các ông có nhìn thấy những ngôi sao kia như sắp rụng xuống không ? Các ông ôi, giời đất, cỏ cây cùng sầu thảm vì cảnh náo nùng này. Giời Phật ơi, bao giờ Người cũng che chở cho những kẻ oan khổ, những kẻ vợ góa, con cô, xin Người hãy làm mềm lòng hai người đàn ông này họ cũng có con, có vợ ở nhà. Xin Người giữ lấy cánh tay họ, để họ dành cái sống cho một người mẹ

đang đau khô, một đứa hài nhi đang đói cơm, khát sữa, và cóng rét ..

Tên cầm đuốc, già hơn tên kia, gục đầu xuống, lau giọt nước mắt trên gò má :

— Anh Ác-Báo ơi, hãy thương lấy bà công-chúa từ bi, nhân đức và vô tội của chúng ta. Vợ tôi đã được bà cho thuốc nên mới sống, tôi đâu nỡ quên ơn bà. Sơn Dũng, là đày tớ bà đã phản lại bà, chúng ta cũng là đày tớ bà, chịu mang ơn cơm áo của bà, cũng lại phản nót hay sao !

Tên cầm gương thở dài :

— Mẹ tôi, con tôi, em tôi ốm cũng đều được bà ban cho thuốc, cho cơm, cho áo. Chúng ta tàn ác chỉ vì sợ oai thẳng Sơn-Dũng. Mà nay để bà được sống thì chúng ta phải chết thay vào.

Tên cầm đuốc nghĩ ngợi rồi đáp :

— Ta để mẹ con bà ở trọn đời trong khu rừng này. Bây giờ — theo lời hẹn của Sơn Dũng — chúng ta lấy mắt con chó kia mang về cho hấn, hấn tin là mắt công-chúa, rồi ta bỏ hấn đi nơi khác mà làm ăn lương thiện. Ta cứu người, một ngày kia Giới Phật sẽ giả lại điều lành cho ta.

Công-chúa quỳ xuống mà tạ ơn.

Hai tên đao-phủ về dâng Sơn-Dũng đôi mắt chó. Tên Sơn-Dũng bạc ác này cười to một tiếng. Nhưng

sau cái cười bằng lòng và kiêu ngạo ấy, mặt hấn bỗng nhợt đi, miệng hấn bỗng méo đi, hấn nhìn trừng trừng đôi mắt trên bàn tay run rẩy của hấn, lăm bằm :

— Ta đã vì một phút điên dại mà giết hai mạng người vô tội.

* *

Công chúa nằm ngủ thiếp dưới một gốc cây thông. Khi thức dậy, nàng thấy một mình với đứa con đỏ hỏn ở trong lòng.

Giăng đang lặn, giờ mờ tối. Núi cả rừng hoang hiện ra dần dần trước đôi mắt ướt. Gió bốn phía thổi vù vù lạnh cắt xương. Mưa đổ xuống. Công chúa run như chiếc lá, đứa bé đói khóc gào lên. Công chúa nhìn quanh, tìm kiếm một trái cây để mớm cho con, nhưng sờ soạng trong bóng tối, chỉ có lá sắc và gai nhọn, sâu bọ lầy nhầy. Nàng cố sức bẻ một rễ cây, máu ở hai bàn tay yếu đuối vọt ra, nàng nhai mớm cho đứa bé đã lả đi vì rét.

Một mỗi, nàng ẵm con lao đao bước liêu, chẳng biết là đi đâu. Đến một cái hang, nàng liêu cúi đầu chui vào để tránh cơn mưa gió.

Ở trong hang đã ba đêm ngày, nàng chỉ nhá rễ cây mớm nước cho con, còn bả thì mình nuốt cho qua cơn đói.



Từ đây, Công-chúa làm bạn với con hương hiền lành

Mưa gió vẫn chữa ngót cơn. Cũng vì mưa gió mà có một con hươu sao, một buổi chiều, ở đâu lạc vào hang đó. Con vật lành hiền, ngây ngô nhìn công chúa. Nàng lấy một cành lá non cho nó ăn, và vuốt ve . . . Con vật quen dần, nằm phục xuống. Thấy bầu sữa chảy ra, công chúa vắt cho con. Nàng mừng rỡ cảm ơn Giới Phật :

— Người vốn che chở cho những người mẹ góa, con cô. Thì đây, Người đã cứu mẹ con con thoát lưới gươm đao phủ. Người lại run rủi con vật có nghĩa kia lạc vào hang hốc này hiến sữa cho đứa con trứng nước của con.

Từ đấy, công chúa làm bạn với con hươu hiền lành. Đứa bé được bú sữa hươu thì hồng hào, khỏe mạnh. lớn mau trông thấy.

Trời đã quang đãng. Một hôm, công chúa ẵm con ra khỏi hang, trèo lên núi trông về nơi kinh thành, về nơi chiến trường xa ngút ở chân mây. Công chúa nhớ chồng, thương con, nàng bùng mặt khóc.

Đi tha thân để tìm xem có quả cây gì mà ăn, bỗng công chúa trông thấy một con cừu nhón chết bên khe núi. Nàng mừng rỡ, cố sức lột lấy bộ da trắng như bông của con vật, mang về phơi ngoài cửa hang, rồi làm áo mặc cho con, còn thừa, nàng làm áo cho mình.

Nhờ vậy, hai mẹ con cũng đỡ run trước cơn gió núi, mưa ngàn.

*
* *

Đứa bé đã lớn khôn, tập nói như chim hót. Dần dần, cậu bé đã nói sỏi rồi. Công chúa đặt tên con là Minh-Châu.

Giời hửng nắng xuân. Công chúa ẵm con vào suối.

Minh-Châu vỗ

tay reo :

— Mẹ ơi, rừng đẹp quá, suối đẹp quá. Sao mấy ngày nọ thì mưa tầm tã, mà hôm nay thì nắng ấm thế này, cây không rụng lá vàng. Lá xanh, xanh ngắt cả rừng cây. Mẹ trông kia, bao nhiêu là màu trắng, màu vàng, màu tím rải rắc trên nền cỏ non.



Những lúc điên cuồng, chàng lại cầm roi xuống hăm, nghiêng răng quật vào mặt nó một hồi

— Đó là những bông hoa còi, hoa bướm, hoa mua, hoa hạnh... Con chạy đi mà hái, con có quyền hái bao nhiêu cũng được, vì rừng suối này là của mẹ con ta.

— Mẹ ời, mẹ có nghe tiếng gì không ?

Tiếng gì mà vui tai thế, mẹ ?

— Tiếng chim rừng hót trên cây đó.

Đứa trẻ reo lên, hai mắt sáng ngời :

— Ô ! ô ! Những con chim rừng. Hẳn là chúng xinh đẹp lắm, Chứ những con quạ đen, nó kêu thảm-thiết những ngày mùa đông, con ghét lắm. Thế, mẹ ời, tại sao lại hết lạnh, lại có mặt trời ấm áp, lại có bao nhiêu là chim, bao nhiêu là hoa thế mẹ ?

— Đó là đức Thượng Đế ở tíu trên mây xanh kia sinh ra vậy. Đức Thượng Đế sinh ra cả muôn loài ở mặt đất này.

— Vậy đức Thượng Đế cũng sinh ra con à ?

— ... Cha con... cha con sinh ra con...

— Cha con đâu thừa mẹ ?

Công chúa ôm mặt khóc nức lên, ôm đầu con nép chặt vào lòng.

*
* *

Đã mấy mùa thu. Đã mấy mùa đông. Và đây lại một mùa đông mới. Một mùa đông thảm đạm, rét mướt hơn hết cả bao giờ. Công chúa nhặt cành khô

về hang, muốn đốt sưởi, nhưng không có lửa. Nàng gầy róc mãi đi rồi ốm. Nàng không còn sức mà săn sóc lấy con.

Con hương có nghĩa, suốt ngày đêm nằm phục vị bên nàng và ấp ủ cho Minh-Châu đỡ rét, và cho Minh-Châu bú sữa. Đứa trẻ, từ thuở lọt lòng đã giải gió, rằm mưa quen đi rồi, nên không bị ốm. Nhưng người mẹ, vốn ở lâu sơn gác tía, quen mặc ấm ăn sang, chịu làm sao nổi cái lạnh đèo heo hút gió.

— Con ơi, mẹ khó mà sống được.

Đứa trẻ khóc, ôm lấy mẹ :

— Mẹ làm sao vậy ? Con không nhận được ra mẹ nữa. Chết là cái gì thừa mẹ ?

— Mẹ sẽ ngủ một giấc dài không bao giờ dậy nữa. Mắt mẹ không còn bao giờ trông thấy mặt trời, tai mẹ không bao giờ nghe thấy tiếng con. Xác mẹ sẽ cứng đờ trên hơi đất. Rồi nó sẽ nát lửa ra, tan ra thành cát bụi...

Đứa trẻ hóc :

— Vậy mẹ đừng chết. Sống với con hơn.

— Con đừng khóc nữa. Có lẽ Giới Phật định thế rồi.

Đứa trẻ ngạc nhiên :

— Mẹ vẫn bảo Giới Phật thương mẹ con ta lắm. Thế sao Giới Phật còn muốn cho mẹ chết, bỏ con bơ vơ ở giữa rừng này.

— Con không muốn cho mẹ chết, Giới Phật cũng không muốn cho mẹ chết. Mẹ giảng dạy con nghe : Con đã thấy cái áo lụa đẹp của mẹ rách dần, mẹ đã vất đi để thay bằng miếng da cừu. Chiếc áo lụa kia vất nơi sườn núi, rồi sẽ nát mủm ra thành cát bụi. Xác mẹ đây cũng vậy : sống mãi, ốm mãi, lẽ tự nhiên phải chết, sẽ bị vất đi như chiếc áo. Mẹ sẽ được đi châu Giới Phật, Giới Phật, ở một kiếp sau, sẽ ban cho mẹ một cái thân thể khác tươi trẻ hơn, tốt đẹp hơn. Ở với Giới Phật, mẹ sẽ sung sướng, mẹ sẽ không rét nữa, không than khóc nữa.

— Mẹ ơi, vậy thì con muốn đi theo mẹ.

— Không, con ạ. Con phải ở lâu trên mặt đất mộng mên này. Nhưng rồi sẽ có một ngày con gặp mẹ ở cõi Giới Phật cao xa kia, nếu suốt đời con, con chỉ làm việc thiện, việc lành. Khi nào con thấy mắt mẹ nhắm nghiền, da mặt nhợt đi, con lay gọi mà mẹ không đáp được, ấy là mẹ đã đi châu Giới Phật. Lúc đó con nên bỏ cái hang này, con đi về phía đông, hai ngày sẽ hết rừng, con sẽ thấy trước mắt con một cõi đời lúc nhúc hàng bao nhiêu triệu con người, bao nhiêu triệu lâu đài rực rỡ.

— Nhiều thế cơ, a mẹ ? Con ngỡ rằng chỉ có hai mẹ con ta ở mặt đất này mà thôi. Có sao bây giờ mẹ mới nói con hay ? Mẹ cố đứng dậy, chúng ta đi đến đó !



Hai vợ chồng cùng khóc...

— Hỡi ơi, chính những con người đó đã xua đuổi mẹ con ta vào khu rừng hoang dại này, sống cùng thú vật. Chúng muốn mẹ con ta chết nát xương nát thịt ở chốn này đó con !

— Thôi, thế thì không bao giờ con tìm đến chúng, chúng ác hơn chó sói !

— Không, con không được oán giận loài người, mà chỉ nên thương. Con sẽ làm điều thiện để trả lại điều ác họ đã cho mẹ con mình. Con phải tìm họ,

sống trọn đời với họ. Từ ngày đẻ ra, con chỉ được mẹ nói cho nghe đến Trời, đến Phật, mẹ chưa cho con biết rằng con còn có một người cha. Con sẽ được trông thấy cha con.

Đứa trẻ reo lên, vui thích. Công chúa kể cho con nghe rõ đầu đuôi vì sao phải đẩy ả ở rừng này. Vì nói nhiều mà công chúa lả đi, cơn sốt càng dữ dội.

— Con ơi, mẹ không sống được. Con quỳ xuống kêu cầu Giới Phật cho vong hồn mẹ được siêu thoát cõi đời. Giới Phật sẽ luôn luôn che chở con, sẽ run rủi con tránh điều bạo nghịch, mẹ sẽ gặp con ở hiên đường.

Công chúa dần dần thiếp đi.

II

PHÒ mã Vương Xuân, từ khi giệp yên giấc ở biên thùy, trở về sống trơ trọi với nỗi thống khổ sót sa trong tòa lâu đài cổ vắng bóng vợ yêu xưa. Bức thư vĩnh biệt viết bằng máu, bằng nước mắt của công chúa do tên đầy tớ gái dâng bữa nọ, khiến phò mã đêm ngày than khóc, điên dại vì hối hận.

Chàng đã sai giam tên gian ác Sơn Dũng vào hầm — chính ngay chỗ nó đã giam công chúa trước kia. Những lúc điên cuồng, chàng lại cầm roi xuống hầm,

nghiến răng quật vào mặt nó một hồi. Đánh xong, chàng lại lên lầu ngồi khóc.

Các tỳ tướng, ai ai cũng nhớ tiếc sót xa công chúa và ái ngại cho phò mã.

Một hôm, họ mời phò mã đi săn đề giải sầu. Phò mã gượng vui nhảy lên yên. Đoàn ngựa vào rừng.

Bỗng phò mã nhác thấy một con hươu sao đang nhớn nhơ trong đám cỏ gianh như thách thức phò mã bắn.

Chàng dương cung. Mũi tên không biết có trúng không, nhưng con vật co chân chạy. Phò mã một mình quất ngựa đuổi theo. Qua bao nhiêu suối, con ngựa trắng đưa phò mã đến một gốc thông già. Chàng nhận rõ con hươu chui tọt vào một cái hang. Chàng vội xuống ngựa. Khom lưng chui vào, phò mã rú lên : một cái xác người nằm thẳng cẳng, mà con hươu nọ đang phục xuống ủ hơi nóng cho xác đó.

Phò mã định thần, cúi xuống gần. Chàng gọi :

— Người kia, nếu chưa chết thì theo ta ra ngoài cửa hang.

Tiếng chàng vang trong lòng đá hẹp như tiếng sấm. Khi chàng ra thì cái xác cũng theo ra, tóc rũ rượi, áo quần tơi tả.

Người ấy phều phào nói :

— Phò mã đấy à ? Giời Phật run rủi chàng đến đây chẳng ? Thiếp tưởng không còn bao giờ thấy mặt nhau nữa.

Công chúa lão đảo đến gần chồng. Phò mã lùi trở lại :

— Có phải người là oan hồn thì biến ngay đi. Ta sẽ bảo nhà sư đến tụng niệm cho vong linh nhà người tiêu tán.

— Chàng ơi, chính thiếp, chính thiếp Hoàng Mai công chúa vợ chàng. Bốn năm thiếp bị đày đọa ở đây, uống nước ngàn, ăn quả rừng, mặc da thú, và nay đau ốm, đang hấp hối thì chàng đến. Hơi nóng ở miệng chàng, cái hơi quen thuộc của da thịt chàng đã là thuốc hồi sinh cho thiếp. Sao chàng lại còn ngỡ thiếp là ma quỷ. Thế ra nhan sắc thiếp đã hết rồi ư, giọng nói thiếp đã không còn trong trẻo như ngày xưa chàng vẫn bảo là con oanh vàng hót ?

Phò mã tiến đến, nắm lấy hai bàn tay công chúa, nước mắt ứa ra, quỳ ngay xuống mà xin lỗi.

Hai vợ chồng cùng khóc. Con hươu phục ở bên cạnh hai người.

Giữa lúc ấy có tiếng hú ở trên sườn núi, trên ngọn cây.

Một đứa trẻ khỏe mạnh xinh đẹp, mình quăn da cừu, hiện ra như một vị thần.

Đứa trẻ ném bó rế cây, chuỗi dây hoa quả xuống, ngo ngác nhìn mẹ và người lạ mặt, và con ngựa, một con vật mà cậu chưa từng thấy bao giờ.

Công chúa vẫy con :

— Minh Châu, con đến lạy cha con đi.

Đứa trẻ mừng rỡ rít chạy đến níu áo phò mã :

— Cha con đây à ? Mẹ con vẫn nhắc đến cha luôn.

Sao cha để mẹ con con ở mãi trong rừng, bây giờ mới đến, thưa cha ?



Một đứa trẻ khỏe mạnh, xinh đẹp mình quăn da cừu, hiện ra như một vị thần.

Phò mã bế con lên, khóc :

— Cha nhận tội trước Giới Phật, trước mẹ con, trước con .

Nói rồi, phò mã cầm chiếc vỏ ốc đeo bên mình, giơ lên thổi một hồi. Tiếng ốc vang cả rừng núi và đồi suối.

Một lát, tiếng nhạc ngựa gần xa rộn rã. Bọn tỳ tướng kéo đến, thấy công chúa đều tưởng là trong giấc mơ.

Họ quỳ xuống, và đều khóc. Công chúa cũng khóc với tất cả mọi người.

III

DÁM rước công chúa và cậu con giai sắp về tới hoàng thành.

Dân gian, già trẻ chịu ơn công chúa kéo ra đông như kiến, quỳ hai bên đường chào đón, hoan hô. Công chúa cảm động sung sướng, nước mắt rơi lã chã. Minh Châu ngơ ngác nhìn đoàn người đông đúc hai bên đường, lấy làm lạ như khi cậu thấy con ngựa trắng của người cha trong rừng vậy.

Con hươu, được phò mã phủ trên lưng một tấm vóc vàng, nằm dưới chân công chúa trên cái kiệu vàng kết hoa trắng.

Hai tên đao phủ hôm ấy đi buôn xa về gặp cũng theo sau kiệu công chúa, và hai đứa thì thầm :

— Đấy, tôi đã bảo bác : mình làm việc thiện thì sẽ có ngày Giới Phật đền bù lại cho mình. Bây giờ chúng ta buôn bán phát tài, mẹ con công chúa lại được cùng phò mã đoàn viên. Còn kẻ bạc ác là thằng Sơn Dững kia thì bị giam trong ngục tối.

Đám rước đông tới vạn người, kèm hai bên và sau kiệu. Bổng Công chúa mở rèm lụa chú ý nhìn một cô gái đeo chuỗi ngọc lóng lánh trên cái cổ nõn nà.

Đó là con thị tỳ Hạnh Ngọc đã có công dâng lá thư vĩnh biệt của nàng cho phò mã.

Công chúa vẫy Hạnh Ngọc đến gần, cầm tay thân mến, và nhìn nó bằng đôi mắt biết ơn. Con thị tỳ rỏ nước mắt xuống tay nàng.

Đêm ấy, cả kinh thành, các nhà dân nghèo khổ bảo nhau treo đèn, kết hoa ăn tiệc, nhảy múa và đàn ca để mừng công chúa.

Sau đấy, nghỉ ngơi, thang thuốc ít lâu, công chúa lại lành mạnh hẳn. Nàng xin phò mã tha thứ cho Sơn Dững, vì nàng hằng nói :

« Không bao giờ thiếp muốn trông thấy một giọt máu của loài người, nhất là giọt máu kia lại rỏ ra vì thiếp. »

Từ đây, công chúa lại ăn chay, niệm Phật, và cứu giúp dân nghèo khổ như xưa. Phò mã đem hết cả lòng kính yêu công chúa và cậu con trai để đền bù lỗi trước. Minh Châu càng nhớn càng thông minh, khôi ngô, khỏe mạnh. Phò mã luyện cho con đủ tài cung kiếm để mai sau phò vua giúp nước. Dân chúng vẽ hình công chúa treo ở trong nhà, họ kính trọng công chúa như kính trọng một vị nữ thần ở Thiên đường giáng xuống để an ủi, để xoa dịu những nỗi nghèo nàn, những nỗi đau thương, tâm tối của loài người vậy.

NGỌC GIAO

SAU «ANH EM THẮNG VIỆT»

Loại sách Tuổi Trẻ sẽ ra cuốn gì ?

Theo như lời tuyên bố *Loại sách tuổi trẻ* sẽ xuất bản mỗi tháng độ chừng một số. Sau «anh em thắng Việt» chúng tôi đã có ý cho xuất bản một cuốn tiểu thuyết giáo dục rất hay của Thâm-âm vào khoảng đầu tháng Avril. Nhưng vì công việc xin phép xuất bản và vấn đề giấy in rất khó khăn nên cuốn tiểu thuyết giáo dục kia không ra đúng được như ý định. Vậy xin các bạn đọc «Loại sách tuổi trẻ» vui lòng chờ đợi ít lâu, có lẽ độ đầu Mai thì có cuốn sách mà các bạn viết thư về đòi hỏi.

Thống-Chế LYAUTEY đã nói :

Điều luật cốt yếu và duy nhất của Chính-Phủ là làm việc công ích.

Người Đông-Pháp hãy sản xuất lấy các thứ mình ăn và tiêu thụ những sản phẩm của Đông-Pháp.

Làm cho các nòi giống và các giai cấp đoàn kết với nhau, đó là một khẩu hiệu của Đại-Pháp

Yêu dân như không nịnh dân.

TA CHÓ' NÊN NÓI XẤU

Ở các cù lao Océanie, có những thổ dân còn dã-man, tính tình rất huang tợn. Họ nghĩ cách để móng tay dài, chuốt cho nhọn bén và họ thấm vào đầu móng một thứ thuốc độc rất dữ dội gọi là *curare*.

Trong khi gậy gộc, họ cứ việc quào cào kẻ thù tức thì kẻ ấy ngã xuống chân họ chết ngay.

Nhưng những thổ dân ấy thường bị trừng phạt bởi sự hung tợn, của họ. Vì thường khi, chưa hại kẻ thù mà họ ngứa ngáy phải gãi hoặc đụng chạm nhau, họ phải chịu cái chết mà họ toan đem cho kẻ khác.

Quanh ta cũng có nhiều người giống những dân ấy. Nhưng đây họ không tìm cách làm cho kẻ khác bị vết tích mà họ chỉ kiếm thế hại ngấm ngấm bằng những lời nói xấu của họ.

Nhưng may mắn thay không bao lâu, những người ấy lại tự hại mình với những khí-cụ mà họ tìm ra điều xấu mà họ nói cho kẻ khác quay trở về với họ. Người ta thấy ghê tởm, người ta tìm lánh họ như những con vật xấu xa.

Thế mới biết : Ngậm máu phun người, người chưa bị mà ta phải đổ miệng trước ..

HẢO TUYỀN

BÀI GIẢI Ô CHỮ

(kỳ trước)

M A N H

O N A O

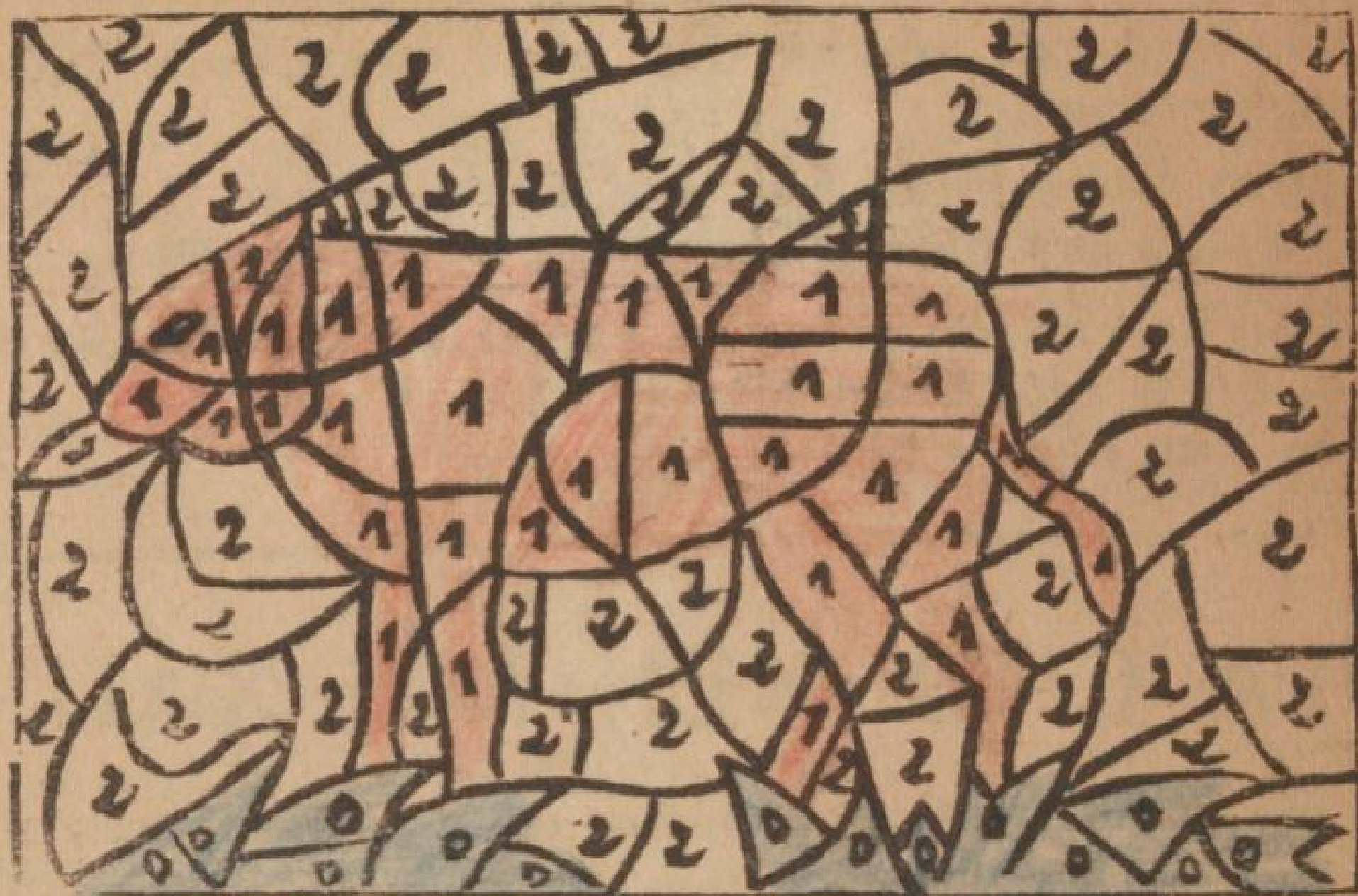
N G O N

G A N G

L. D. HỒNG (Hồng-bàng)

K.G. TÊ-XÊ — N.T.

ĐÂY LÀ HÌNH CON BỐ DÙ ?



Lấy bút chì đỏ tô những ô có con số 1 ; bút chì xanh tô ô có con số 0 ; những ô số 2 để trắng ; các bạn sẽ thấy hình, Hình con bò ? Cái ô tô ? Hay con bố dù ? Các bạn cứ thử xem.

CHÀNG SÓC

TIN TỨC TRUYỀN BÁ

Bạn Tôn-thất-Hiến.— Chuyện Mốc đã nhiên người kể. Bạn chỉ đổi chuyện cũ có một chút thôi. Không thú.

Bạn Huyền-Chí.— Không đáng được.

Bạn Phạm-văn-Phấn.— Người con hiếu thảo nhiều người đã kể. Còn Trèo lên trái núi là câu hát chứ không phải phương ngôn.

Bạn Nguyễn-Toản.— Đáng dần.

Bạn Lê Te.— Đáng nhiều mà lạ thì được. Chớ nên lấy những bài cũ ở báo khác.

Bạn N. Đ. T.— Sẽ đăng Vị anh hùng.

Bạn Vị Sơn.— Bê Kiêu đi. Máy truyện ngắn hay đấy.

Bạn Nguyễn-dinh-Thích.— Đã nhận được « Bé mà... »

HAI MÂY CÁNH HOA THƠM

Dù cho giỏi đến đâu, nhưng không có lòng nhân từ cũng là bỏ đi. (Mérimee)

Xa nhà, còn gì đau đớn cho bằng ! (Lamartine)

Hạnh phúc là chăm chỉ làm việc và yêu mến. (V. Hugo)

Sung-sướng lắm đau đớn nhiều. (A. de Musset)

Người ta chỉ làm được việc, khi nào trong lòng bình tĩnh. (Guy de Maupassant)

Nhịn nhục không xấu, nhưng nếu nhịn nhục mà làm được việc mới đáng quý. (Ronsard)

LE-T-ang

TRUYỆN
NGẮN

VỊ ANH HÙNG 12 TUỔI

CỦA
ĐỨC
THỊN

Vài hôm trước trận giao chiến tại Bapaume (Janvier 1871), một thành phố nhỏ ở miền Bắc nước Pháp, trên bờ bề Pas-de-Calais, viên thống Soái một đoàn quân nọ được tin báo cho biết rằng phải ngăn ngừa cho 2 đội quân bên địch không được gặp nhau, vì nếu họ giáp nhau thì quân đội Pháp sẽ nguy. Muốn có kết quả tốt, nên thống Soái bèn tìm một người can đảm, và kín đáo, để đi do thám.

Trong khi đang bóp trán nghĩ ngợi, thì một vị Sĩ quan nói rằng:
— Tôi có biết một đứa bé can đảm, có thể đương được việc ấy, nó cũng ở gần đây, để tôi đi gọi !

Nửa giờ sau, viên sĩ quan trở lại, theo sau là một đứa trẻ tuần tũ, khôi-ngô. Viên thống Soái hỏi đứa bé ;

— Tên con là gì ? Kém lên mấy ?

Thằng bé đáp :

— Thưa ông ! Tên tôi là Jacques, năm nay mười hai tuổi !

— Được, thế em có muốn theo ta không ?

— Thưa ông, tôi xin sẵn lòng.

— Ta sẽ trao cho em một trọng trách, em đi do thám cho ta xem hai quân Baravois và Prusse định gặp nhau và họp ở đâu ? Chỉ có thể, nếu em kín chuyện, lúc về ta sẽ trả ơn em ! Nếu không, quân đội Pháp ta sẽ bị tan tành ! Ta sẽ cho ba đội quân đi nấp gần nơi đó, và, khi em đã làm xong bổn phận, em chỉ việc giơ cao một ngọn đuốc và chỉ về phương mà hai đội quân định họp, là sẽ có quân ta đi đánh ngay lập tức sáng hôm sau ! Nếu chẳng may em bị chúng nó bắt được và tra tấn em, em có xưng ra không ? Em có xưng những chuyện trong nước ra không ?

— Tôi không bao giờ xưng ra cho bọn quân địch biết ! Dù nó đánh tôi !

— Nếu nó bắn em ? Em thề ta xem nào ?

— Dù nó bắn tôi đi nữa, tôi cũng không nói ! Tôi xin thề với Trời Đất, Tổ-Quốc tôi. Nhưng, tôi xin ông một điều, là ông làm ơn săn sóc mẹ tôi hiện nay đã yếu, không thể đi làm được ! Nếu tôi chết, xin ông nuôi nấng mẹ tôi dùm tôi, và chôn cất mẹ tôi lúc chết cho tử tế !

— Được rồi, ta tin vào lòng ngay thẳng của em. Mẹ em ở nhà sẽ được sung-sướng như thường. Em cứ đi, đừng nghĩ gì cả. Thôi, em lên đường, ta giao cho em một con dao găm, một khẩu súng lục và một gói lương thực, đây, cả riêm làm đuốc nữa.

Thế là Jacques đi, đi mãi, đến khi tối, đã làm xong bốn phận rồi, bèn trở về, trèo lên cây, đốt đuốc rồi chỉ về phía đông-bắc. Xong đâu đấy, nó giở lương thực ra ăn, nhưng, khi vừa ăn xong, thì một bọn lính bên địch, ước độ mười lăm người, rọi đèn pile lên chỗ nó. Hoàng hốt, nó cầm dao găm, lao mạnh xuống trúng ngực một tên lính, và nó lại giở khẩu súng lục ra, chia vào ngực bọn lính và nhắm; một loạt súng nổ, năm tên lính và một viên quan bị hạ. Sau cùng, vì hết đạn, nên nó bị họ bắt xuống, trói lại và mang về đồn.

Sáng hôm sau, người ta giải nó ra đề tra, trước mặt vị quan ba bên địch. Viên quan hỏi nó rằng :

Mày là một kẻ đi do thám của nước Pháp, phải không ? Vì có gì mà mày lại giết một lúc bảy người của ta ? Mày sang do thám việc gì ? Khai ra, mau lên. Jacques đáp lại :

— Phải, tôi là người do thám của nước Pháp, tôi giết bảy người của ông vì họ định bắt tôi, còn việc khai ra những điều sau cùng thì không có thể được !

— Có khai không ? Nếu không, tao hạ lệnh bắn mày ngay !

— Không bao giờ, không bao giờ ! Tôi chết cũng cam lòng ! Bắn đi !...

Thế là họ trói chặt đứa bé vào một cái thân cây gần đấy, và một tốp lính là mười hai người lắp súng đạn sắp hàng chữ nhất trước mặt Jacques.

Lúc đó, trông mặt Jacques, ta tưởng nó đã hết can đảm, vì trên đôi gò má xinh xẻo, hai hàng lệ, và nó ấp úng : « Mẹ ơi ! mẹ ơi !... » Nhưng không, nó vẫn cứng : « Tôi thà chịu chết còn hơn ! » mười hai người lính giơ súng, sắp nổ cò. Thì ở trong đồn, lính hô ầm ầm, kèn thổi tứ phía : « Ra sắp sẵn, quân địch đã đến ! » Cả bọn bỏ mặc thằng Jacques, chạy về đồn, cả viên quan ba cũng chạy nốt. Súng nổ ầm ầm. Một giờ sau, quân đội Pháp đã thắng và lá cờ Pháp phất phới trong đồn. Họ tìm thấy Jacques, cởi trói cho nó và khen ngợi vô chừng. Nó đáp lại : Có gì mà các ông khen ! Đó là bốn phận của tôi đối với Tổ Quốc

ĐỨC THỊN

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA BAO TRUYỀN BA

TỦ SÁCH LÀM BẰNG ỚNG CHỈ

Muốn làm chỉ cần phải có :

1. Ba miếng ván dài 4 lỗ theo bốn góc ;
2. Bốn cây trụ làm bằng ống chỉ, mỗi trụ cần phải có 10 ống một kiểu giống nhau, cả thảy chừng là 40 cái.
3. Và hai sợi dây đôn (hoặc dây nhợ thứ chắc) bề dài 1m 0

Ống chỉ của bạn muốn sơn màu gì cũng được thí dụ các bạn sơn lòng giữa ống chỉ màu xanh lơ, hai đầu ống màu đỏ và cạnh vòng tròn màu vàng. Thật là một màu đẹp của tủ sách Truyền Bá.



Phạm văn-Giàu

DỊ ĐOAN PHƯƠNG TÂY

Đừng tưởng chỉ người Phương Đông mới hay mê-tín dị-đoan ! Chính người Phương Tây cũng vậy.

Trong khi đi đường, nếu vấp phải hòn đá, thêm nhà hay bị rách giầy hoặc gặp con Sói, con Rắn thì họ cho là điềm không tốt, bất lợi.

Người La - Mã (Romain)

cũng cho là điềm xấu khi lỡ gặp Mèo, Khỉ, Sói, Rắn hoặc vấp phải thềm nhà.

Trái lại họ rất sung-sướng nếu gặp những điềm tốt này : gặp Ong, Kiến, Bò câu Mái,.. Sư-Tử hay máy mắt bên hữu.

Gặp chim màu trắng bay lại phía mình là điềm tốt. Gặp chim màu đen bay về phía Tả là điềm không may !

ĐẶNG TRẦN-PHIẾN

MỖI XUẤT BẢN

THI VĂN BÌNH CHỦ

của **NGÔ TẮT-TỔ**

Quyển thứ nhất 1\$20

Quyển thứ hai 1\$50

trong « **Tu sách Tao Dân** »

DÉPOT LÉGAL

Hanoi, le 12 Avril 1948

O CHUỘT

của **TÔ HOÀI**

Mỗi quyển : 0\$50

trong « **NHỮNG TÁC-PHẨM HAY** »

Mandat gửi cho nhà in Tân-Dân — Hanoi
(Không gửi linh hóa giao ngân)

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm
hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.
23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giấy số 805

Autorisé (publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941)